

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24-7-2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Bích Loan ;

2. Ông Nguyễn Văn Cao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Phước Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 24/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 132/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Cẩm L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện B, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn B, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện B, tỉnh Long An.

(Bà L yêu cầu giải quyết vắng mặt, ông B vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Hồ Thị Cẩm L trình bày:

Bà Hồ Thị Cẩm L và ông Đặng Văn B đã xác lập quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Long An theo Giấy đăng ký kết hôn số 196/2002 ngày 05/6/2002. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, nên thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng

hơn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà L yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Bà L yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Văn B.

Về con chung: Có 03 con chung là Đặng Thị Thanh N, sinh ngày 22/4/1999 ; Đặng TỈNH N1, sinh ngày 20/6/2004 và Đặng Thanh V, sinh ngày 22/4/2010. Các con chung Đặng Thị Thanh N, Đặng TỈNH N1 đều đã trưởng thành, nên không yêu cầu xem xét. Cháu Đặng Thanh V đang sống chung với ông B. Sau khi ly hôn, bà L đồng ý để cháu V sống chung với ông B, bà L không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và về nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Đặng Văn B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các văn bản tố tụng khác hợp lệ, cũng như triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm, nhưng ông B vắng mặt không có lý do. Ông B không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến của ông đối với yêu cầu ly hôn của bà L. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được, nên đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Hồ Thị Cẩm L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Đặng Văn B. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật tố tụng là “tranh chấp ly hôn”, thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

[2] Bà Hồ Thị Cẩm L có yêu cầu giải quyết vắng mặt, ông Đặng Văn B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Hồ Thị Cẩm L thấy rằng: Bà Hồ Thị Cẩm L và ông Đặng Văn B xác lập quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bà L cho rằng sau khi kết hôn vợ chồng sống chung không hạnh phúc, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, nên thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Hiện tại, bà L không còn tình cảm với ông B và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Ông B đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, giấy triệu tập để tham gia phiên tòa, nhưng ông B vắng mặt không có lý do. Ông B không có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến của mình về việc bà L có yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, bà L và ông B mâu thuẫn đã lâu và ông bà không còn quan tâm và trách nhiệm với nhau, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà L là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà L và ông B có 03 con chung tên là Đặng Thi Thanh N, sinh ngày 22/4/1999, Đặng TỈNH N1, sinh ngày 20/6/2004 và Đặng Thanh V, sinh ngày 22/4/2010. Các con chung Đặng Thi Thanh N, Đặng TỈNH N1 đều đã trưởng thành, nên không yêu cầu xem xét. Cháu Đặng Thanh V đang sống chung với ông B. Sau khi ly hôn, bà L đồng ý để cháu V sống chung với ông B, bà L không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu V do ông B trực tiếp nuôi dưỡng từ khi vợ chồng không còn sống chung cho đến nay. Quá trình ông B nuôi dưỡng con chung là đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt của cháu V. Căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao ông B tiếp tục nuôi dưỡng cháu V là phù hợp và quyết định này cũng phù hợp với ý kiến của cháu là muốn sống chung với ông B khi cha mẹ ly hôn. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, xét thấy ông B không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông B được quyền khởi kiện yêu cầu cấp dưỡng nuôi con bằng vụ án khác.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông B không có văn bản trình bày vấn đề này, bà L xác định bà không có yêu cầu giải quyết tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu các đương sự tranh chấp, sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Bà Hồ Thị Cẩm L phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà là Hồ Thị Cẩm L đối với bị đơn là ông Đặng Văn B.

Về hôn nhân: Bà Hồ Thị Cẩm L được ly hôn với ông Đặng Văn B.

Về con chung: Giao cho ông Đặng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Đặng Thanh V, sinh ngày 22/4/2010. Bà Hồ Thị Cẩm L không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Bên không nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về án phí: Bà [Hồ Thị Cẩm L](#) phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007318 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Bà [Hồ Thị Cẩm L](#) đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
 - VKSND huyện Bến Lức;
 - Chi cục THADS huyện Bến Lức;
 - UBND xã Nhựt Chánh
- (GCNKH số 196/2002 ngày 05/6/2002);
- Đương sự;
 - Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thanh Lâm